

Số: 127/2020/QĐST-HNGĐ

Nghĩa H, ngày 04 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc V - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Đội 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Khương Thị Ch - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Khương Thị Ch

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Nguyễn Quốc V và chị Khương Thị Ch thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Anh Nguyễn Quốc V trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Duy A sinh ngày 18/6/2010 (hiện cháu Nguyễn Duy A đang do anh Nguyễn Quốc V chăm sóc nuôi dưỡng). Chị Khương Thị Ch trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Nguyên A sinh ngày 18/6/2010 (hiện cháu Nguyễn Thị Nguyên A đang do chị Khương Thị Ch

chăm sóc nuôi dưỡng). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Quốc V và chị Khương Thị Ch thỏa thuận giải quyết anh Nguyễn Quốc V nộp toàn bộ. Anh Nguyễn Quốc V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Quốc V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0001689 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Quốc V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng